

Mỹ Hưng, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Hoạt động tổ chuyên môn Nhà trẻ
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-MNMH ngày 12 tháng 9 năm 2025 Quyết định ban hành kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 145/KH-MNMH ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Trường Mầm non Mỹ Hưng về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả thực hiện Chương trình GDMN năm học 2024 - 2025 của tổ mẫu giáo; tình hình thực tế của nhà trường, đề xuất của giáo viên. Tổ nhà trẻ xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô nhóm, lớp

- Tổ chuyên môn nhà trẻ tập trung 2 khu: Khu Nam Hưng và Khu Bắc Hưng. 2/2 khu đều đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Số nhóm trẻ:

+ Có 4 nhóm trẻ trong đó: 4 nhóm 24 – 36 tháng tuổi

+ Có 2 nhà bếp: Nam Hưng và Bắc Hưng

+ Các lớp được phân chia đồng đều theo độ tuổi, đảm bảo phù hợp với chương trình giáo dục mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.

2. Đội ngũ giáo viên

Giáo viên nhà trẻ có 7 giáo viên, trong đó 5 giáo viên đạt trình độ Đại học, vượt chuẩn theo quy định, 2 giáo viên đạt trình độ cao đẳng. Giáo viên có kinh nghiệm trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ

Nhân viên dinh dưỡng có 6, trong đó có 1 đồng chí trình độ cao đẳng, 1 đồng chí trung cấp, 1 đồng chí có chứng chỉ nấu ăn, 3 đồng chí chưa qua đào tạo.

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

3.1 Điều kiện về cơ sở vật chất – trang thiết bị

+ Các lớp học đảm bảo an toàn, có đủ ánh sáng, thoáng mát, đáp ứng điều kiện tổ chức các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ.

+ Trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi cơ bản được trang bị theo quy định an toàn, phù hợp với lứa tuổi; một số được tự làm, sáng tạo, phục vụ hiệu quả các hoạt động học và chơi.

+ Khu vực bếp ăn, nhà vệ sinh, sân chơi được bố trí hợp lý, đảm bảo vệ sinh – an toàn.

3.2 Điều kiện về đội ngũ giáo viên, nhân viên

+ Đủ số lượng giáo viên theo quy định/lớp, có trình độ đạt chuẩn, nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề và yêu trẻ, biết vận dụng phương pháp đổi mới, lấy trẻ làm trung tâm.

+ Giáo viên có kinh nghiệm thực tiễn trong chăm sóc – nuôi dưỡng – giáo dục trẻ nhà trẻ, nắm vững chương trình GDMN và các quy định chuyên môn.

+ Tổ trưởng và các thành viên có tinh thần đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, chủ động tham gia sinh hoạt chuyên môn, học tập bồi dưỡng thường xuyên.

+ Nhân viên nuôi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

3.3 Điều kiện về sự phối hợp và nguồn lực xã hội

+ Phụ huynh quan tâm, tin tưởng và phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, rèn kỹ năng cho trẻ.

+ Thường xuyên trao đổi, cập nhật tình hình học tập – sinh hoạt của trẻ qua các kênh: Nhóm Zalo, họp phụ huynh định kỳ.

+ Tích cực tham gia các phong trào của lớp, hỗ trợ các nguyên vật liệu làm đồ dùng dạy học, trang trí lớp, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc – giáo dục trẻ.

⇒ Ngoài ra cần các điều kiện:

- **Chương trình giáo dục rõ ràng:** Đảm bảo chương trình giáo dục mầm non được xây dựng dựa trên các nguyên tắc phát triển trẻ em.

- **Nguồn lực tài chính:** Cần có ngân sách đủ để triển khai các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng giáo viên và duy trì cơ sở vật chất.

- **Phương pháp dạy học linh hoạt:** Áp dụng các phương pháp giáo dục đa dạng, phù hợp với đặc điểm tâm lý và nhu cầu của trẻ.

- **Chính sách và quy định:** Đảm bảo chương trình tuân thủ các quy định pháp luật và chính sách giáo dục của nhà nước.

4. Đánh giá chung về điều kiện thực tế của tổ nhà trẻ

a) Thuận lợi

- Tổ nhà trẻ luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu, sự đồng lòng của tập thể giáo viên trong tổ.

- Phụ huynh quan tâm, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc chăm sóc – nuôi dưỡng; chính quyền địa phương và các đoàn thể thường xuyên quan tâm, hỗ trợ kịp thời cho nhà trường.

- Lớp học rộng rãi có đủ ánh sáng, quạt điện, điều hòa đảm bảo thoáng mát cho trẻ học tập.

- Bàn ghế của học sinh đủ về số lượng, phù hợp với từng độ tuổi.

- Có đủ đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh theo các chủ đề trong năm học.

- Có đủ tủ, giá đồ chơi cho các góc chơi và các loại bảng biểu.

- Nhà trường có đủ sân chơi cho các nhóm lớp. Xây dựng môi trường ngoài lớp học phù hợp, an toàn, sạch đẹp, hấp dẫn tạo cơ hội cho trẻ hoạt động, đáp ứng nhu cầu chơi của trẻ.

- Các khu vực bố trí sắp xếp khoa học hợp lý, phù hợp với diện tích địa bàn của nhà trường. Có đủ các khu vui chơi cho trẻ, khu vườn cây của bé, vườn rau, khu vui chơi với cát với nước, khu vui chơi giao thông, khu vui chơi phát triển vận động.

- Mỗi khu vực góc chơi có nhiều loại đồ dùng, đồ chơi và các phương tiện học liệu khác nhau. Đặc biệt đồ chơi, học liệu, trang thiết bị ở các khu vực hoạt động đảm bảo an toàn: không có đồ sắc nhọn, không độc hại, được vệ sinh sạch sẽ, được bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa kịp thời, tạo hình ảnh và ấn tượng cho trẻ khi đến trường.

- Các bếp ăn được xây dựng kiên cố, đảm bảo quy trình bếp một chiều.

- Thiết bị đồ dùng, dụng cụ phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ, tương đối hiện đại, đảm bảo an toàn.

- Có đủ nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt và ăn uống hàng ngày cho trẻ, hàng năm được kiểm nghiệm theo quy định.

- Có 7 giáo viên đạt trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn.

- Có 6 nhân viên dinh dưỡng.

- Giáo viên có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục, có thâm niên công tác trong trường mầm non nên rất thuận lợi khi tiếp cận chương trình GDMN mới.

- Các cô giáo nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, tận tâm với nghề nghiệp, luôn chủ động học hỏi, sáng tạo trong việc chăm sóc – nuôi dưỡng trẻ nhỏ.

- Đội ngũ nhân viên dinh dưỡng, phục vụ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc.

b) Khó khăn, hạn chế

- Trường hợp trẻ tăng động, hiếu động, nhút nhát trong giao tiếp, ngôn ngữ chậm phát triển có rải rác ở các nhóm lớp.

- Một số ít gia đình chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của việc đưa trẻ đến trường trong độ tuổi vì vậy phần nào còn ảnh hưởng đến việc huy động trẻ đến trường ở trẻ nhà trẻ
- Làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải độ bền không cao, nhanh hỏng, màu sắc chưa phong phú.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chăm sóc nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn

a) Nhiệm vụ

* Công tác huy động trẻ ra lớp; tỷ lệ chuyên cần

- 100% giáo viên tham gia điều tra phổ cập theo từng độ tuổi
- Vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu giao, đảm bảo đi học đúng độ tuổi, không bỏ sót đối tượng.
- Huy động trẻ nhà trẻ 82/148 cháu, tỷ lệ 55% dân số độ tuổi.
- Tỷ lệ chuyên cần: Đạt 92% trở lên.
- Duy trì sĩ số ổn định, trẻ đi học thường xuyên, hạn chế nghỉ không lý do.

Độ tuổi	Trẻ diện phổ cập	Huy động	% dân số độ tuổi
2 - 3 tuổi	148	82	55
Cộng	148	82	55

* Chăm sóc nuôi dưỡng

- Đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên trẻ.
- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch. Nước uống của trẻ được cung cấp đầy đủ (nước lọc đun sôi để nguội về mùa hè, ủ ấm về mùa đông) đáp ứng yêu cầu vệ sinh, an toàn theo quy chuẩn của Bộ y tế.
- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% các lớp tạo góc tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng.
- Trẻ nhà trẻ số bữa ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ
- Lưu đủ mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định
- Duy trì tỷ lệ cháu ăn bán trú tại lớp và nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ.
- Tổ chức bữa ăn, giấc ngủ của trẻ khoa học theo đúng quy chế chuyên môn tạo nề nếp thói quen tốt cho cháu.
- Tổ chức cân đo, chắt biểu đồ và theo dõi sự phát triển của trẻ, phối hợp với trạm y tế để phòng tránh dịch bệnh, theo dõi, tiêm chủng và tổ chức khám sức khỏe cho trẻ ít nhất 2 lần/năm.
- Đảm bảo môi trường lớp học sạch sẽ, an toàn; hình thành cho trẻ thói quen vệ sinh, có kỹ năng rửa tay trước khi ăn, rửa mặt sau khi ăn.

- Khẩu phần ăn của trẻ: Đảm bảo đạt về năng lượng khuyến nghị, cân đối giữa các nhóm chất sinh năng lượng, đạt tối ưu cân bằng giữa các chất dinh dưỡng.
- Nhà bếp nghiêm túc thực hiện các quy trình chế biến thức ăn, bảo đảm an toàn thực phẩm: Giao nhận thực phẩm, sơ chế thực phẩm, chế biến thực phẩm, lưu mẫu thức ăn, chia ăn, vệ sinh dụng cụ trang thiết bị.
- 100% nhân viên nấu ăn được khám sức khỏe không mắc bệnh truyền nhiễm và tập huấn về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tham mưu với Hiệu trưởng thành lập ban chỉ đạo công tác bán trú và lựa chọn, ký hợp đồng thực phẩm với các nhà cung ứng thực phẩm đảm bảo đầy đủ hồ sơ có tính pháp lý và đảm bảo các tiêu chí để cung ứng thực phẩm phục vụ công tác nuôi bán trú.

* Đảm bảo an toàn trường học

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường, không để tình trạng bạo hành trẻ xảy ra trong nhà trường. Đồ dùng đồ chơi sử dụng trong các hoạt động không sắc nhọn.
- 100% trẻ được ngủ đủ giấc, theo độ tuổi.
- 100% giáo viên nắm vững kiến thức cơ bản, đúng quy trình các bước trong việc tổ chức cho trẻ các hoạt động ngủ, vệ sinh, thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh cá nhân trẻ, có kiến thức chăm sóc vệ sinh cá nhân trẻ.
- 100% lớp thực hiện tốt lịch vệ nhóm lớp.
- 100% trẻ có đủ đồ dùng làm vệ sinh: Khăn mặt, yếm ăn, xô chậu, thùng chứa nước, dép đi trong lớp...
- Tất cả trẻ được yêu thương, chăm sóc và đối xử công bằng.
- 100% trẻ được cân đo, theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ.
- 4/4 nhóm trẻ có cảnh quan môi trường sư phạm, có cây bóng mát, cây cảnh có góc thiên nhiên... các phòng học thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.
- Các nhóm lớp có đủ hệ thống quạt điện, có đủ phản ngủ, chiếu, chăn đắp cho trẻ ngủ trưa.
- Dạy trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch đúng thao tác, có kỹ năng rửa mặt, vệ sinh cá nhân.
- 100% cháu được giáo dục nội dung dinh dưỡng và sức khỏe thông qua các hoạt động học tập và vui chơi.
- Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ SDD thể nhẹ cân và SDD thể thấp còi, trẻ béo phì...

b) Giải pháp

* Công tác huy động trẻ ra lớp; tỷ lệ chuyên cần

- Đầu năm học BGH tổ chức cho giáo viên điều tra phổ cập theo từng độ tuổi. Từ đó giao chỉ tiêu cụ thể cho từng lớp để giáo viên có kế hoạch huy động học sinh ra lớp.

- Qua hội nghị họp phụ huynh đầu năm học đã thống nhất giờ giấc đón trả trẻ, triển khai nội dung tổ chức hoạt động giáo dục trong trường mầm non và duy trì nề nếp cho trẻ đến lớp đều đặn.

- Các đồng chí giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm trao đổi với phụ huynh về các hoạt động hàng ngày ở lớp như: Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để các bậc phụ huynh thấy rõ tầm quan trọng của việc học tập ở trường mầm non mà cho trẻ đến lớp đều đặn thường xuyên.

- Tạo môi trường lớp học an toàn, hấp dẫn, nhiều đồ chơi và hoạt động phong phú; quan tâm từng cá nhân trẻ để trẻ thích đến trường.

- Tăng cường gắn kết gia đình – nhà trường thông qua ngày hội, hội thi, hoạt động trải nghiệm.

*** Chăm sóc nuôi dưỡng**

- Sắp xếp giờ ngủ hợp lý, phòng ngủ thoáng mát, yên tĩnh; rèn nề nếp ngủ đúng giờ.

- Thực hiện vệ sinh khu vực trong và ngoài lớp học hàng ngày; rèn kỹ năng rửa tay, vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Giáo viên phải quan tâm, chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết suất của mình (Không quá nạt, mắng trẻ).

- Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, nên cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.

- Các cô nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày.

- Tham mưu với nhà trường mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác bán trú cho trẻ ăn uống an toàn, hợp vệ sinh.

- Phối hợp chỉ đạo và kiểm tra thường xuyên nhà bếp về việc thực hiện quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm. Thực hiện tổ chức kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn hàng ngày đảm bảo 3 đủ: Đủ mẫu, đủ lượng và đủ thời gian, đồng thời kiểm tra các nhóm lớp việc thực hiện quy chế tổ chức bữa ăn, giấc ngủ và công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng. Tính khẩu phần ăn đảm bảo lượng calo, cân đối giữa các chất.

- Tổ chức bồi dưỡng cho nhân viên nấu ăn về vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện theo quy trình bếp 1 chiều, lưu mẫu thức ăn, kiểm thực 3 bước đúng quy định, bảo quản thực phẩm.

- Các thao tác qui trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên trồng rau tại vườn trường để cung cấp rau sạch cho nhà bếp.

- Tổ chức họp phụ huynh phổ biến nội dung giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ. Tuyên truyền kiến thức nuôi con khỏe dạy con ngoan, tuyên truyền vệ sinh phòng các bệnh dịch cho trẻ.

- Tăng cường sự phối hợp với phụ huynh, cộng đồng để rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân và thói quen nếp sống văn minh cho trẻ.

*** Đảm bảo an toàn trường học**

- Giáo viên luôn luôn để mắt đến trẻ mọi lúc mọi nơi, chú ý công tác đón trả trẻ từ tay phụ huynh tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ, khi phụ huynh gửi trẻ và đón trẻ phải có chữ ký.

- Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe phòng tránh tai nạn thương tích, tạo môi trường giáo dục an toàn đảm bảo an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ trong nhà trường.

- Phối hợp với phụ huynh để mua sắm đầy đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân cho trẻ riêng biệt như: khăn mặt, khăn ăn, cốc uống nước, bàn chải đánh răng...

- Giáo viên phải làm kí hiệu tập cho trẻ tự nhận biết kí hiệu dụng cụ vệ sinh cá nhân đúng chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục trẻ một số kỹ năng đảm bảo an toàn, bạo hành và lồng ghép linh hoạt vào các hoạt động trong ngày cho trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Các lớp thực hiện tốt quy định vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân trẻ.

- Cuối tuần tổ chức tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân đồ chơi, dụng cụ nhà bếp cho trẻ 1 tuần /lần bằng các dung dịch sát khuẩn

- Tích cực tuyên truyền phòng, chống các bệnh gặp cho trẻ; tuyên truyền phụ huynh cho trẻ mầm non tiêm chủng vacxin, phòng bệnh theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để phòng, chống tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ mầm non.

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh. Thông qua giờ đón trả trẻ, thông qua các hội thi, các buổi họp phụ huynh.

- Tiếp tục bồi dưỡng cho giáo viên nâng cao kỹ năng thực hành, cách xử lý một số tai nạn thương tích qua các buổi chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn.

- Chỉ đạo giáo viên cân đo chăm biểu đồ đầy đủ, đúng lịch và đầy đủ thông tin chính xác.

- Kết hợp với y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Kết quả đánh giá cuối độ tuổi

- Đánh giá trẻ: 100% các nhóm trẻ thực hiện tốt, 100% trẻ được đánh giá hàng ngày và theo giai đoạn, cuối độ tuổi.
- Trẻ 24-36 tháng: 97 % trở lên đạt mục tiêu các lĩnh vực phát triển (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ).

a) Nhiệm vụ

- 100% trẻ trong lớp được đánh giá theo qui định thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi bổ sung nội dung chương trình Giáo dục mầm non; Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% trẻ trong lớp có bảng theo dõi quan sát trẻ theo quá trình và phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi (tròn 18, 24, 36 tháng).

b) Giải pháp

- Căn cứ vào kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường để lựa chọn nội dung để xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, tình hình của nhóm/lớp.

- Tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin giúp cha mẹ và những người chăm sóc trẻ biết được cần mong đợi gì ở trẻ để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ, tình hình của nhóm trẻ.

- Các mục tiêu đánh giá sự phát triển trẻ nhà trẻ và bộ công cụ của độ tuổi cũng được sử dụng làm cơ sở để phát triển các tài liệu giáo dục cho các cha mẹ, trên cơ sở đó tạo sự thống nhất trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực tham gia đóng góp hỗ trợ cho GDMN, tăng cường sưu tầm nguyên vật liệu phế thải sẵn có để tự làm đồ dùng, đồ chơi phong phú đa dạng về chủng loại cho nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN.

- Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ tổng hợp theo tháng và cuối năm học.

- Thời gian tổ chức đánh giá sự phát triển của trẻ vào thời điểm đánh giá đầu vào trẻ mới ra lớp, đánh giá hàng ngày, đánh giá cuối độ tuổi (tròn 18, 24, 36 tháng).

- Thực hành bảng theo dõi quan sát trẻ theo quá trình vào thời điểm tháng 10/2024 và tháng 4/2025.

2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

a) Nhiệm vụ

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo hồ sơ – kế hoạch giảng dạy đầy đủ.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non linh hoạt, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm trẻ và điều kiện thực tế, với 4 lĩnh vực giáo dục giúp trẻ phát triển nhân cách toàn diện:

+ Phát triển thể chất.

+ Lĩnh vực phát triển nhận thức.

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

+ Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong hoạt động hàng ngày.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên; ứng dụng CNTT, đồ dùng sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa phụ huynh trong lớp và giáo viên trong việc nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ

b) Giải pháp

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình theo chế độ sinh hoạt ngày. Vận dụng lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy và hoạt động nhằm phát huy tính tích cực chủ động của trẻ.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Có kế hoạch cụ thể từng chuyên đề, chỉ đạo tới các lớp và giáo viên thực hiện, giúp giáo viên nâng cao kỹ năng thực hành, sáng tạo, tích cực, làm đồ dùng, đồ chơi đồng thời tăng cường các hoạt động học có ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Tham mưu với lãnh đạo nhà trường có kế hoạch đầu tư kinh phí mua sắm đồ dùng- đồ chơi thiết bị dạy học tối thiểu cho từng độ tuổi để giúp cô và trẻ hoạt động.

- Chỉ đạo giáo viên lựa chọn mục tiêu giáo dục phù hợp với nhận thức của trẻ và tình hình thực tế của nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục có lồng ghép nội dung giáo dục linh hoạt sáng tạo, nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản cho trẻ, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, thể chất, trí tuệ và có thói quen vệ sinh văn minh văn hoá.

- Hướng dẫn giáo viên biết lồng ghép các chuyên đề vào trong các hoạt động học và các hoạt động.

- Tiếp tục bồi dưỡng các chuyên đề còn hạn chế và chuyên đề trọng tâm tại trường cho giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo đúng định kỳ 2 tuần/lần. Tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Thường xuyên sử dụng bộ công cụ để đánh giá việc thực hiện chương trình. Kiểm tra đánh giá chất lượng trẻ thực hiện chương trình GDMN vào cuối giai đoạn.
- Thực hiện tốt công tác thi đua kiểm tra đánh giá xếp loại hàng tháng.
- Phát động giáo viên chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động giáo dục bằng nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có ở địa phương.
- Phát triển chuyên môn giáo viên trong tổ: sinh hoạt chuyên môn, dự giờ – rút kinh nghiệm, nghiên cứu bài học, khuyến khích sáng kiến.
- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do trường, sở GD&ĐT tổ chức.
- Đẩy mạnh phối hợp phụ huynh: tuyên truyền, hướng dẫn rèn kỹ năng tại nhà; tổ chức ngày hội, hoạt động trải nghiệm có sự tham gia của gia đình.

c) Mục tiêu, dự kiến chủ đề, sự kiện, nội dung hoạt động các độ tuổi theo Phụ lục đính kèm

2.3. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

2.3.1 Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

a) Mục tiêu

- Tiếp tục cùng nhà trường xây dựng trường mầm non Mỹ Hưng đảm bảo các yêu cầu trẻ em trong nhà trường được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm quyền trẻ em trong nhà trường.
- 100% giáo viên nắm chắc các yêu cầu, nội dung chuyên đề.
- 100% các nhóm trẻ tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong nhà trường;
- 100% các nhóm trẻ tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”
- 100% giáo viên nắm chắc các yêu cầu, nội dung chuyên đề.
- 100% giáo viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ các hoạt động giáo dục.
- 100% giáo viên biết cách tạo môi trường tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ khoa học, sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.
- 100% các hoạt động tổ chức cho trẻ có đủ đồ dùng đồ chơi. 90% hoạt động được xếp loại khá tốt.
- 100% trẻ được tham gia các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua chơi.
- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

b) Giải pháp:

- Khuyến khích giáo viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên trong

việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” thông qua các hoạt động cụ thể:

+ Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế: 4/4 nhóm trẻ thiết kế môi trường, không gian, điều kiện lớp học hợp lý, thuận tiện cho trẻ hoạt động; đảm bảo đủ trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục của cô và trẻ; sắp xếp các góc chơi trong lớp theo hướng mở, khuyến khích sử dụng đa dạng đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu... để trẻ hoạt động trải nghiệm thao tác thực hành khi chơi, các góc chơi có “ranh giới” rõ ràng, có lối đi cho trẻ di chuyển thuận tiện khi liên kết giữa các góc chơi.

+ Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm: Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động vui chơi, sự kiện.

+ Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đảm bảo tính khoa học, linh hoạt, phát huy tính tích cực của trẻ.

+ Đánh giá sự phát triển của trẻ

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN.

- Chỉ đạo các lớp tự rà soát, đối chiếu khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm qua bộ công cụ đánh giá, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

- Tổ chức thực hiện chuyên đề đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục phù hợp với điều kiện trường, lớp và nhận thức của trẻ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của giáo viên và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ một cách khoa học, hợp lý; đồng thời tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

- Tuyên truyền, vận động phụ huynh phối hợp chặt chẽ với giáo viên và nhà trường trong việc thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ; ủng hộ về nhân lực, vật lực, tạo điều kiện giúp giáo viên và nhà trường thực hiện tốt chuyên đề; đồng thời phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lễ hội cho trẻ trong năm học.

2.3.2. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Phòng chống bạo hành, bảo đảm an toàn cho trẻ” trong mầm non

a) Mục tiêu

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong khi ở trường.
- Kịp thời phòng, chống bạo hành; hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; can thiệp

- Kết hợp với y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/năm.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Kết quả đánh giá cuối độ tuổi

- Đánh giá trẻ: 100% các nhóm trẻ thực hiện tốt, 100% trẻ được đánh giá hàng ngày và theo giai đoạn, cuối độ tuổi.

- Trẻ 24-36 tháng: 97 % trở lên đạt mục tiêu các lĩnh vực phát triển (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ).

a) Nhiệm vụ

- 100% trẻ trong lớp được đánh giá theo qui định thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi bổ sung nội dung chương trình Giáo dục mầm non; Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% trẻ trong lớp có bảng theo dõi quan sát trẻ theo quá trình và phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi (tròn 18, 24, 36 tháng).

b) Giải pháp

- Căn cứ vào kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường để lựa chọn nội dung để xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, tình hình của nhóm/lớp.

- Tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin giúp cha mẹ và những người chăm sóc trẻ biết được cần mong đợi gì ở trẻ để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ, tình hình của nhóm trẻ.

- Các mục tiêu đánh giá sự phát triển trẻ nhà trẻ và bộ công cụ của độ tuổi cũng được sử dụng làm cơ sở để phát triển các tài liệu giáo dục cho các cha mẹ, trên cơ sở đó tạo sự thống nhất trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực tham gia đóng góp hỗ trợ cho GDMN, tăng cường sưu tầm nguyên vật liệu phế thải sẵn có để tự làm đồ dùng, đồ chơi phong phú đa dạng về chủng loại cho nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN.

- Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ tổng hợp theo tháng và cuối năm học.

- Thời gian tổ chức đánh giá sự phát triển của trẻ vào thời điểm đánh giá đầu vào trẻ mới ra lớp, đánh giá hàng ngày, đánh giá cuối độ tuổi (tròn 18, 24, 36 tháng).

- Thực hành bảng theo dõi quan sát trẻ theo quá trình vào thời điểm tháng 10/2024 và tháng 4/2025.

2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

a) Nhiệm vụ

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo hồ sơ - kế hoạch giảng dạy đầy đủ.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non linh hoạt, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm trẻ và điều kiện thực tế, với 4 lĩnh vực giáo dục giúp trẻ phát triển nhân cách toàn diện:

+ Phát triển thể chất.

+ Lĩnh vực phát triển nhận thức.

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

+ Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm".

- Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong hoạt động hàng ngày.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên; ứng dụng CNTT, đồ dùng sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa phụ huynh trong lớp và giáo viên trong việc nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ

b) Giải pháp

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình theo chế độ sinh hoạt ngày. Vận dụng lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy và hoạt động nhằm phát huy tính tích cực chủ động của trẻ.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Có kế hoạch cụ thể từng chuyên đề, chỉ đạo tới các lớp và giáo viên thực hiện, giúp giáo viên nâng cao kỹ năng thực hành, sáng tạo, tích cực, làm đồ dùng, đồ chơi đồng thời tăng cường các hoạt động học có ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Tham mưu với lãnh đạo nhà trường có kế hoạch đầu tư kinh phí mua sắm đồ dùng- đồ chơi thiết bị dạy học tối thiểu cho từng độ tuổi để giúp cô và trẻ hoạt động.

- Chỉ đạo giáo viên lựa chọn mục tiêu giáo dục phù hợp với nhận thức của trẻ và tình hình thực tế của nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục có lồng ghép nội dung giáo dục linh hoạt sáng tạo, nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản cho trẻ, giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, thể chất, trí tuệ và có thói quen vệ sinh văn minh văn hoá.

- Hướng dẫn giáo viên biết lồng ghép các chuyên đề vào trong các hoạt động học và các hoạt động.

- Tiếp tục bồi dưỡng các chuyên đề còn hạn chế và chuyên đề trọng tâm tại trường cho giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo đúng định kỳ 2 tuần/lần. Tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ với hình thức và đối tượng tuyên truyền đa dạng, phong phú như thông qua bảng tuyên truyền lớp, khu,...

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin

a) Mục tiêu

- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT, sử dụng thành thạo máy tính trong soạn thảo văn bản, xây dựng kế hoạch giáo dục, biết sử dụng các phần mềm Power Point để làm bài giảng, thiết kế giáo án điện tử, trình chiếu, làm video clip minh họa...
 - Khai thác phần mềm dạy học, trò chơi giáo dục; ứng dụng AI trong thiết kế hoạt động trực quan, sinh động.
 - Ứng dụng công nghệ chuyển đổi số vào công tác quản lý lớp học và giảng dạy.
 - Kết nối với phụ huynh qua các nền tảng trực tuyến để trao đổi thông tin học tập, sức khỏe, kỹ năng của trẻ.
 - Phân đầu mỗi giáo viên có từ 3 - 5 hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ có ứng dụng công nghệ thông tin, AI.
 - Xây dựng kho học liệu số dùng chung để giáo viên cùng nhau học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm.
 - 100% giáo viên biết khai thác và sử dụng hiệu quả trang thông tin điện tử nhà trường; thành thạo các phần mềm quản lý giáo dục (Vnedu, Moet, CSDL ngành, PCGD-XMC...) phục vụ cho hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện của trường/lớp.
 - 100% giáo viên thực hiện tốt việc cập nhật, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành và phổ cập giáo dục.
 - 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến trên nền tảng số.
 - Đảm bảo 100% trẻ được tiếp cận với công nghệ số một cách tự nhiên, phù hợp với lứa tuổi, tạo nền tảng ban đầu cho trẻ trở thành công dân số trong tương lai; sử dụng hình ảnh trực quan, sinh động, gây hứng thú và phát huy tính tích cực, chủ động ở trẻ.
- ### b) Giải pháp
- Tham mưu với nhà trường đầu tư trang thiết bị về cơ sở vật chất như máy chiếu, đường truyền mạng Internet,...
 - Giáo viên sử dụng điện thoại thông minh, máy tính bảng... tự học, tự nâng cao năng lực chuyên môn, khả năng ứng dụng của bản thân vào công tác chuyên môn.
 - Chỉ đạo, bồi dưỡng và hướng dẫn đến 100% giáo viên trong tổ biết sử dụng công nghệ thông tin, khai thác nguồn tư liệu trên Internet phục vụ giảng dạy, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.

sóc và nuôi dưỡng trẻ.

- Triển khai và sử dụng hiệu quả các phần mềm: Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phần mềm Zoom để tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi nghiệp vụ.
- Khuyến khích giáo viên tăng cường kết nối và chia sẻ thông tin thông qua thư điện tử, nhóm Zalo/Viber... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, trao đổi trong dạy và học.
- Hướng dẫn giáo viên khai thác kho bài giảng e-learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ: <http://elearning.moet.edu.vn>; đồng thời, chủ động soạn giáo án điện tử, sử dụng phần mềm quản lý, thiết kế học liệu số; tích cực tham gia các khóa học trực tuyến, diễn đàn giáo dục để cập nhật những công cụ mới.
- Xây dựng kho học liệu điện tử chung của nhà trường: tạo nguồn tư liệu phong phú, đa dạng để giáo viên cùng tham khảo, chia sẻ và phát triển.
- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nâng cao cho giáo viên: sử dụng phần mềm chỉnh sửa ảnh, video để biên tập clip minh họa; thiết kế - khai thác bài giảng điện tử bằng PowerPoint, video, hình ảnh trực quan, trò chơi tương tác.
- Phân công giáo viên trong tổ viết bài đưa tin lên cổng thông tin điện tử của trường; xây dựng các bài giảng điện tử, bổ sung vào kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung của nhà trường.
- Tổ chức các hoạt động trực tuyến hấp dẫn cho trẻ: Lồng ghép Wordwall, Kahoot (phiên bản phù hợp), video hoạt hình minh họa vào giờ học để gây hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá và phát huy tính tích cực - chủ động.

- Phối hợp với phụ huynh: Hướng dẫn cài đặt App Vnedu Connect để theo dõi tình hình học tập, sức khỏe, thực đơn, xin phép nghỉ học và trao đổi thông tin với nhà trường.

3. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong năm học

* Mục tiêu

Khích lệ tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo của đội ngũ giáo viên. Nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ, phát huy hiệu quả phong trào thi đua của tổ.

* Danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng dự kiến

+ Cá nhân:

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 01 giáo viên

Lao động tiên tiến: 7 giáo viên

+ Tập thể: Tổ Lao động xuất sắc

III. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng

- Phối hợp với các giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm học, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục nhà trường, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.
- Định hướng, chỉ đạo và triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trong tổ theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn
- + Tổ chức các buổi họp tổ định kỳ (thường xuyên là 2 tuần/lần hoặc theo quy định của nhà trường).
- + Chủ trì và hướng dẫn các giáo viên trong tổ trao đổi, thảo luận về nội dung dạy học, phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả giáo dục trẻ.
- + Khuyến khích giáo viên trong tổ sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.
- Giám sát và hỗ trợ giáo viên trong tổ
- + Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch dạy học của các giáo viên trong tổ.
- + Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong tổ, đồng thời hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên trong việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham mưu cho lãnh đạo trường
- + Đề xuất ý kiến với nhà trường về những vấn đề liên quan đến chuyên môn như kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, cơ sở vật chất, tài liệu dạy học, các hoạt động trải nghiệm...
- + Tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành chuyên môn của nhà trường.
- Báo cáo định kỳ
- + Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của tổ chuyên môn với nhà trường.

2. Tổ phó

Phối hợp, triển khai, điều hành công việc chuyên môn trong tổ cùng tổ trưởng; chịu trách nhiệm những nhiệm vụ được phân công.

3. Giáo viên

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn:
- + Giáo viên cần tham gia đầy đủ các buổi họp tổ chuyên môn theo kế hoạch.
- + Trong các buổi sinh hoạt, giáo viên có nhiệm vụ thảo luận, trao đổi kinh nghiệm dạy học, chăm sóc trẻ và nghiên cứu phương pháp giáo dục mới, điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với thực tiễn.
- Xây dựng kế hoạch chuyên môn: Cùng tổ chuyên môn, giáo viên phải xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với chương trình GDMN. Các kế hoạch này cần có sự linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của trẻ và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Kế hoạch

phải bao gồm cả việc giáo dục kỹ năng sống, phát triển thể chất, nhận thức và tình cảm xã hội cho trẻ.

- Nghiên cứu, cải tiến phương pháp tổ chức các hoạt động:
- + Giáo viên tham gia nghiên cứu, trao đổi về phương pháp dạy học hiện đại, sáng tạo và tích hợp nhiều lĩnh vực, từ đó đưa ra các giải pháp cải tiến phương pháp dạy học.
- + Cùng tổ chuyên môn thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.
- + Hỗ trợ và bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên khác: Giáo viên có kinh nghiệm cần chia sẻ kiến thức, hỗ trợ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên mới, trong việc giảng dạy và chăm sóc trẻ.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động tổ Nhà trẻ năm học 2025 – 2026 Giáo viên căn cứ vào kế hoạch của tổ để làm cơ sở căn cứ xây dựng kế hoạch của lớp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và tình hình thực tế của lớp mình. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung phải báo ngay cho bộ phận chuyên môn, lãnh đạo trường để được tư vấn, hướng dẫn kịp thời./

TỔ TRƯỞNG

Trần Thị Linh

Trần Thị Linh

Mỹ Lộc, ngày 20. tháng 9 năm 2025

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Thu Hương